

Số: 759/QĐ-CDKTCN

Khánh Hòa, ngày 26 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh sách học viên học chương trình Giáo dục thường xuyên thuộc đối tượng miễn học phí học kỳ I (đợt 1), năm học 2026-2027

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ NHA TRANG

Căn cứ Quyết định số 126/QĐ-CDKTCN ngày 18 tháng 8 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang;

Căn cứ Nghị định 238/2025/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ Quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 224/QĐ-CDKTCN ngày 18/9/2025 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang ban hành Quy định xét miễn, giảm học phí đối với học viên, học sinh, sinh viên Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 719/QĐ-CDKTCN ngày 20/8/2026 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang về việc phê duyệt danh sách các lớp văn hoá khối 11 và khối 12 năm học 2026-2027;

Theo biên bản họp Hội đồng xét miễn, giảm học phí đối với học viên, học sinh, sinh viên ngày 26/8/2026;

Theo đề nghị của trưởng phòng Quản trị chất lượng - Học sinh, sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách **540** học viên học chương trình Giáo dục thường xuyên thuộc đối tượng miễn 100% học phí học kỳ I (đợt 1), năm học 2026-2027 cụ thể như sau:

- Khối 11: **209** học viên;

- Khối 12: **331** học viên.

(Có danh sách kèm theo).

Điều 2. Chế độ miễn học phí đối với học viên được thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 3. Trưởng các phòng: Quản trị chất lượng - Học sinh, sinh viên, Tổ chức - Tài chính, Trưởng các đơn vị có liên quan và học viên có tên tại Điều 1 căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Cổng thông tin điện tử trường;
- Cổng thông tin HSSV;
- Lưu: VT, TC-TC (02b), QTCL-HSSV.

HIỆU TRƯỞNG

ThS. Nguyễn Văn Lực

**DANH SÁCH HỌC VIÊN HỌC CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN
THUỘC ĐỐI TƯỢNG MIỄN HỌC PHÍ HỌC KỲ I (ĐỢT 1), NĂM HỌC 2026-2027**

*(Phê duyệt kèm theo Quyết định số 759/QĐ-CDKTCN ngày 26 tháng 8 năm 2026
của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Kỹ thuật Công nghệ Nha Trang)*

STT	Họ và tên	Năm sinh	Lớp	Miễn học phí (tỷ lệ%)	Đối tượng miễn học phí	Ghi chú
1	Nguyễn Phúc An	12/02/2010	11B1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
2	Lê Quốc Bảo	28/04/2010	11B1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
3	Nguyễn Thành Danh	30/08/2007	11B1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
4	Nguyễn Khánh Dương	30/03/2009	11B1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
5	Phạm Tiến Đạt	20/05/2010	11B1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
6	Trương Tấn Đạt	30/06/2010	11B1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
7	Trương Trung Đức	02/08/2010	11B1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
8	Phạm Hoàng Trí Hải	05/09/2010	11B1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
9	Lê Thái Hoàng	01/01/2010	11B1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
10	Trần Thanh Huy	19/10/2009	11B1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
11	Trần Phạm Bảo Khang	09/02/2010	11B1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
12	Lê Nhật Khôi	05/02/2010	11B1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
13	Bùi Gia Lâm	03/08/2010	11B1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
14	Phạm Quang Nhân	14/08/2010	11B1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
15	Nguyễn Tân Phát	20/05/2010	11B1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
16	Trịnh Xuân Quỳnh	28/10/2010	11B1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
17	Đặng Minh Sáng	18/01/2010	11B1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
18	Võ Đình Minh Thiện	04/01/2010	11B1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
19	Nguyễn Minh Thuận	25/10/2009	11B1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
20	Đào Nguyễn Duy Tiền	15/03/2010	11B1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Lớp	Miễn học phí (tỷ lệ%)	Đối tượng miễn học phí	Ghi chú
21	Hồ Anh Tiến	18/04/2010	11B1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
22	Đỗ Nhật Trường	25/10/2010	11B1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
23	Nguyễn Vũ Anh Tú	31/10/2009	11B1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
24	Đỗ Trần Quốc Tuấn	22/04/2010	11B1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
25	Huỳnh Tiểu Xuyên	13/12/2010	11B1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
26	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	13/11/2010	11B1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
27	Trần Phi Hồ	21/05/2007	11B1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
28	Lê Trần Hùng	30/04/2010	11B1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
29	Phạm Thiên Minh	05/10/2010	11B1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
30	Hồ Minh Nhật	29/03/2010	11B1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
31	Phan Minh Nhựt	19/11/2010	11B1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
32	Đỗ Nguyễn Tấn Phát	05/11/2009	11B1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
33	Nguyễn Tấn Phát	01/12/2010	11B1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
34	Từ Hòa Thanh	25/07/2025	11B1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
35	Nguyễn Trí Thành	26/11/2009	11B1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
36	Nguyễn Đồng Tuệ Thi	21/05/2010	11B1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
37	Trần Hồ Minh Thuận	21/09/2010	11B1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
38	Ngô Quốc Bảo	22/10/2010	11B2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
39	Lê Hoàng Minh Duy	19/10/2010	11B2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
40	Nguyễn Minh Đăng	23/10/2010	11B2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
41	Vũ Văn Đức	10/06/2010	11B2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
42	Trịnh Gia Hưng	14/08/2010	11B2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
43	Phạm Nguyễn Minh Khang	24/12/2010	11B2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
44	Lại Hoàng Khánh	25/11/2010	11B2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
45	Đàm Nhật Minh	15/09/2009	11B2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
46	Võ Tuấn Nghiêm	27/12/2010	11B2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
47	Đào Huỳnh Phát	10/12/2009	11B2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
48	Phạm Hữu Phước	25/02/2010	11B2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
49	Nguyễn Mạnh Quân	06/08/2010	11B2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Lớp	Miễn học phí (tỷ lệ%)	Đối tượng miễn học phí	Ghi chú
50	Nguyễn Hoàng Ngọc Quý	12/10/2010	11B2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
51	Trần Ngọc Quý	15/10/2010	11B2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
52	Huỳnh Thiên Sơn	25/03/2010	11B2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
53	Đinh Hoàng Tuấn	12/04/2010	11B2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
54	Bùi Thiên Vũ	08/12/2010	11B2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
55	Lộc Tiến Vũ	24/02/2010	11B2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
56	Phạm Hoàng Huy Đạt	28/12/2010	11B2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
57	Huỳnh Gia Hân	13/09/2010	11B2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
58	Nguyễn Thành Trung Hiếu	29/09/2010	11B2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
59	Lê Xuân Hùng	21/08/2010	11B2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
60	Đặng Khánh Linh	14/05/2010	11B2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
61	Nguyễn Phi Long	16/05/2010	11B2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
62	Giàng Thị Ngọc Mai	01/01/2008	11B2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
63	Trần Thị Ngọc My	11/10/2010	11B2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
64	Bùi Ngừ Trúc Ngân	29/01/2008	11B2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
65	Nguyễn Hà Trọng Nghĩa	13/03/2010	11B2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
66	Lâm Thanh Nhân	12/08/2009	11B2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
67	Đặng Phạm Hoàng Phong	07/03/2010	11B2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
68	Nguyễn Ngọc Quỳnh	21/01/2010	11B2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
69	Nguyễn Trần Minh Tài	05/06/2010	11B2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
70	Nguyễn Phương Thảo	05/06/2010	11B2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
71	Nguyễn Thị Ngọc Trang	30/09/2010	11B2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
72	Ngô Thanh Vy	11/04/2010	11B2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
73	Nguyễn Huỳnh Duy Anh	05/11/2010	11B3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
74	Mai Gia Bảo	06/01/2010	11B3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
75	Trần Quốc Dũng	14/11/2010	11B3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
76	Hoàng Văn Nhật Dương	04/01/2002	11B3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
77	Nguyễn Thành Đạt	27/12/2010	11B3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
78	Nguyễn Thành Đạt	22/03/2008	11B3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Lớp	Miễn học phí (tỷ lệ%)	Đối tượng miễn học phí	Ghi chú
79	Đoàn Ngọc Nhật Đông	22/04/2009	11B3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
80	Phạm Minh Đức	14/10/2004	11B3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
81	Hoàng Trung Hải	28/11/2010	11B3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
82	Nguyễn Khoa Hùng	28/08/2009	11B3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
83	Nguyễn Hoàng Bảo Khang	14/10/2010	11B3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
84	Nguyễn Tuệ Khang	27/10/2009	11B3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
85	Thập Phạm Duy Khang	12/03/2010	11B3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
86	Trương Nguyễn Chí Khang	29/11/2010	11B3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
87	Huỳnh Thiên Long	25/01/2010	11B3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
88	Trần Quốc Long	19/10/2010	11B3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
89	Mai Hữu Lợi	01/01/2010	11B3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
90	Vũ Trí Mạnh	03/08/2010	11B3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
91	Nguyễn Ngọc Minh	16/11/2010	11B3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
92	Trương Minh Nghĩa	30/09/2010	11B3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
93	Hồ Ngọc Phong Nguyên	10/05/2010	11B3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
94	Mai Phạm Tường Nguyên	27/07/2010	11B3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
95	Nguyễn Thanh Thiện Nhân	28/12/2010	11B3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
96	Võ Thiện Nhân	24/06/2010	11B3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
97	Nguyễn Tường Hoàng Phát	09/11/2010	11B3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
98	Đinh Nhất Phong	23/09/2010	11B3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
99	Lê Đại Phú	01/03/2009	11B3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
100	Nguyễn Thiên Phú	19/05/2010	11B3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
101	Nguyễn Hoàng Quý	22/11/2010	11B3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
102	Trần Phương Tâm	28/04/2009	11B3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
103	Cù Minh Tân	23/12/2010	11B3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
104	Bùi Thanh Tấn	05/06/2010	11B3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
105	Nguyễn Ngọc Tấn	30/04/2010	11B3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
106	Nguyễn Hồ Xuân Thành	27/08/2010	11B3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
107	Hoàng Văn Tiến	24/07/2010	11B3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Lớp	Miễn học phí (tỷ lệ%)	Đối tượng miễn học phí	Ghi chú
108	Nguyễn Anh Tú	12/05/2010	11B3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
109	Huỳnh Quang Vinh	30/09/2006	11B3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
110	Lê Thái Vượng	05/10/2009	11B3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
111	Lê Vy	03/09/2010	11B3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
112	Nguyễn Thị Vy	19/04/2008	11B3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
113	Nguyễn Hoài An	19/07/2010	11B4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
114	Nguyễn Hoàng Bảo Anh	29/07/2010	11B4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
115	Dương Đăng Hoàng Dũng	02/04/2010	11B4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
116	Nguyễn Minh Dũng	11/01/2010	11B4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
117	Hồ Hoàng Đạt	04/06/2010	11B4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
118	Lê Nguyễn Hải Đăng	17/12/2009	11B4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
119	Trần Trung Hiếu	03/05/2009	11B4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
120	Hồ Quang Huy	05/11/2010	11B4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
121	Phùng Gia Hưng	21/03/2010	11B4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
122	Nguyễn Bảo Kha	26/07/2010	11B4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
123	Nguyễn Trần Phi Khang	05/11/2009	11B4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
124	Trần Quốc Khánh	20/09/2009	11B4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
125	Nguyễn Hoàng Khánh Linh	01/06/2010	11B4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
126	Nguyễn Gia Bảo Long	09/12/2009	11B4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
127	Võ Thuật Hoàng Long	29/11/2010	11B4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
128	Đặng Nguyễn Khánh Ly	06/02/2010	11B4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
129	Lê Đức Mạnh	30/06/2010	11B4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
130	Nguyễn Hạo Nam	06/06/2010	11B4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
131	Nguyễn Huỳnh Khánh Ngân	09/06/2010	11B4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
132	Lê Thảo Nguyên	12/01/2010	11B4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
133	Lê Hữu Trọng Nhân	17/05/2010	11B4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
134	Nguyễn Ngọc Khánh Nhi	02/10/2004	11B4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
135	Nguyễn Thị Huyền Nhi	14/04/2010	11B4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
136	Lê Nguyễn Quốc Phong	15/05/2009	11B4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Lớp	Miễn học phí (tỷ lệ%)	Đối tượng miễn học phí	Ghi chú
137	Nguyễn Thanh Hoàn Phúc	28/11/2010	11B4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
138	Lê Phụng	02/10/2010	11B4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
139	Tăng Hoàng Anh Quân	11/06/2010	11B4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
140	Nguyễn Thành Quý	05/05/2010	11B4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
141	Phạm Kiều Thanh	25/02/2010	11B4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
142	Nguyễn Tấn Thi	03/02/2010	11B4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
143	Đỗ Nguyễn Anh Thu	28/03/2010	11B4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
144	Đinh Ngọc Trâm	26/07/2010	11B4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
145	Trần Thị Thanh Trúc	26/05/2010	11B4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
146	Trần Yên Vy	31/10/2009	11B4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
147	Nguyễn Như Ý	07/01/2009	11B4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
148	Điểm Hoàng Tuấn Anh	09/12/2010	11B5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
149	Nguyễn Tùng Chi	24/11/2010	11B5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
150	Lê Tiến Dũng	03/05/2010	11B5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
151	Nguyễn Hữu Đạt	29/10/2010	11B5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
152	Lê Thiên Hòa	25/11/2010	11B5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
153	Nguyễn Tiến Đạt Quốc Huy	12/01/2009	11B5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
154	Dương Thu Hương	18/03/2007	11B5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
155	Nguyễn Anh Khang	24/02/2009	11B5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
156	Quý Phúc Khang	03/12/2010	11B5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
157	Nguyễn Duy Lâm	15/03/2010	11B5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
158	Nguyễn Huỳnh Gia Linh	03/07/2009	11B5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
159	Nguyễn Minh Nghĩa	16/08/2003	11B5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
160	Lê Thị Huỳnh Nhi	29/11/2007	11B5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
161	Nguyễn Tấn Phong	16/05/2009	11B5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
162	Nguyễn Phạm Song Phú	02/03/2010	11B5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
163	Nguyễn Hoàng Phúc	03/08/2009	11B5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
164	Hoàng Đông Quân	04/07/2009	11B5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
165	Nguyễn Phạm Song Quý	02/03/2010	11B5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Lớp	Miễn học phí (tỷ lệ%)	Đối tượng miễn học phí	Ghi chú
166	Nguyễn Ngọc Như Quỳnh	23/01/2010	11B5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
167	Huỳnh Quốc Thắng	29/03/2010	11B5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
168	Trần Nguyễn Thành Thông	26/03/2010	11B5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
169	Nguyễn Thị Minh Thư	23/04/2010	11B5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
170	Trần Phúc Tín	24/06/2010	11B5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
171	Trần Văn Anh Trọng	02/05/2008	11B5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
172	Nguyễn Hoàng Như Ý	23/02/2010	11B5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
173	Nguyễn Ngô Gia Hy	21/12/2009	11B5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
174	Dương Lê Minh Nhật	16/01/2010	11B5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
175	Lê Văn Quân	10/06/2010	11B5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
176	Hồ Thị Như Quỳnh	03/08/2010	11B5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
177	Nguyễn Thị Hoài Thương	18/09/2010	11B5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
178	Lê Tấn Toàn	04/05/2010	11B5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
179	Đỗ Quỳnh Anh	02/10/2009	11B6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
180	Nguyễn Ý Anh	16/02/2009	11B6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
181	Nguyễn Trần Quốc Bảo	05/08/2010	11B6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
182	Phan Lê Gia Bảo	28/12/2010	11B6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
183	Phạm Nguyễn Quốc Bình	11/11/2010	11B6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
184	Lê Tình Ca	12/03/2009	11B6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
185	Lê Tấn Chiến	04/05/2010	11B6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
186	Nguyễn Trần Khánh Đoan	17/02/2008	11B6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
187	Trần Đỗ Bảo Hân	25/04/2010	11B6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
188	Nguyễn Xuân Hậu	27/01/2010	11B6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
189	Trần Hà Lan	03/05/2009	11B6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
190	Nguyễn Kim Lân	11/09/2008	11B6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
191	Nguyễn Hà Khánh Linh	21/07/2010	11B6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
192	Trần Lê Trúc Linh	14/07/2009	11B6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
193	Nguyễn Bảo Long	20/10/2008	11B6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
194	Đỗ Ngọc Mai	28/12/2009	11B6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Lớp	Miễn học phí (tỷ lệ%)	Đối tượng miễn học phí	Ghi chú
195	Nguyễn Thanh Mai	11/06/2010	11B6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
196	Nguyễn Trà Trúc Mai	03/05/2010	11B6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
197	Trương Thị Phương Ngân	04/01/2010	11B6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
198	Nguyễn Thanh Phương Nhã	15/10/2010	11B6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
199	Nguyễn Ngọc Uyên Nhi	10/12/2010	11B6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
200	Nguyễn Thụy Phương Nhi	20/05/2010	11B6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
201	Nguyễn Mỹ Quyên	21/10/2010	11B6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
202	Trịnh Nguyễn Như Quỳnh	11/03/2010	11B6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
203	Nguyễn Ngọc Anh Thư	01/10/2010	11B6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
204	Nguyễn Trần Anh Thư	16/07/2010	11B6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
205	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	21/10/2010	11B6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
206	Cao Minh Trí	11/05/2010	11B6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
207	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	01/01/2010	11B6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
208	Văn Lê Bảo Uyên	04/12/2010	11B6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
209	Bùi Thị Kim Vân	15/03/2010	11B6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
210	Lê Duy Anh	08/08/2009	12C1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
211	Phạm Ngọc Anh	21/01/2008	12C1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
212	Lê Quốc Bảo	19/02/2008	12C1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
213	Võ Lê Tuấn Cảnh	14/03/2009	12C1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
214	Phan Tại Duy	14/10/2009	12C1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
215	Trần Minh Đạt	29/05/2009	12C1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
216	Trần Thành Đạt	19/11/2009	12C1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
217	Nguyễn Hữu Minh Đông	23/04/2009	12C1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
218	Võ Quốc Hào	10/10/2009	12C1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
219	Nguyễn Quốc Hải	05/01/2009	12C1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
220	Nguyễn Văn Hiếu	06/01/2009	12C1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
221	Dương Ngọc Hòa	10/03/2009	12C1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
222	Lại Xuân Hồng	09/01/2009	12C1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
223	Hoàng Quốc Huy	11/06/2007	12C1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Lớp	Miễn học phí (tỷ lệ%)	Đối tượng miễn học phí	Ghi chú
224	Nguyễn Tấn Hưng	10/04/2008	12C1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
225	Nguyễn Huỳnh Trí Khang	12/10/2009	12C1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
226	Trần Gia Khang	03/03/2009	12C1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
227	Trần Anh Khôi	30/11/2009	12C1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
228	Nguyễn Lê Tấn Khải	06/02/2009	12C1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
229	Nguyễn Huỳnh Trúc Lâm	22/12/2009	12C1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
230	Lê Anh Kiệt	14/11/2008	12C1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
231	Nguyễn Hoàng Phi Long	15/03/2007	12C1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
232	Đinh Xuân Mạnh	09/07/2009	12C1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
233	Lê Gia Minh	08/07/2009	12C1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
234	Nguyễn Duy Nhân	10/11/2009	12C1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
235	Trần Hữu Nghĩa	26/05/2009	12C1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
236	Nguyễn Thành Nhân	10/08/2009	12C1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
237	Nguyễn Trường Phát	15/06/2009	12C1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
238	Huỳnh Đức Quân	07/01/2009	12C1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
239	Phạm Nguyễn Hoàng Quý	23/05/2009	12C1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
240	Nguyễn Ngọc Vân Tiên	10/09/2004	12C1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
241	Võ Duy Tiến	23/11/2009	12C1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
242	Nguyễn Anh Tuấn	07/06/2009	12C1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
243	Trương Nguyễn Gia Tuấn	27/10/2009	12C1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
244	Lâm Thiên Vũ	20/04/2009	12C1	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
245	Mai Nguyễn Văn Anh	18/01/2008	12C2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
246	Nguyễn Ngọc Bảo Châu	22/07/2009	12C2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
247	Nguyễn Su Đa	09/04/2009	12C2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
248	Trần Minh Đăng	16/07/2009	12C2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
249	Nguyễn Văn Đông	29/01/2009	12C2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
250	Lê Trọng Hiếu	30/07/2009	12C2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
251	Nguyễn Ngọc Khánh Hòa	24/03/2008	12C2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
252	Dương Minh Huy	29/12/2008	12C2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Lớp	Miễn học phí (tỷ lệ%)	Đối tượng miễn học phí	Ghi chú
253	Võ Quốc Huy	19/06/2009	12C2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
254	Nguyễn Minh Hùng	29/05/2009	12C2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
255	Cái Hoàng Phi Khang	20/10/2009	12C2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
256	Phạm Minh Khang	25/06/2009	12C2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
257	Nguyễn Tấn Khánh	20/02/2009	12C2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
258	Trần Nhật Bảo Nguyên	12/07/2009	12C2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
259	Lê Nhuận Phú	13/12/2009	12C2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
260	Trần Xuân Nhân	26/12/2009	12C2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
261	Lê Thanh Quân	17/07/2007	12C2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
262	Huỳnh Diệp Thái Sơn	19/01/2009	12C2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
263	Phạm Ngô Hữu Phát	15/10/2009	12C2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
264	Trần Quang Thiện Thanh	26/11/2007	12C2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
265	Nguyễn Duy Hòa Phong	06/11/2008	12C2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
266	Lê Huỳnh Hoàng Phúc	02/05/2009	12C2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
267	Đỗ Trương Minh Quân	15/11/2009	12C2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
268	Trần Minh Quân	04/05/2009	12C2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
269	Đỗ Khắc Trọng	14/12/2009	12C2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
270	Lưu Anh Tuấn	15/01/2009	12C2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
271	Ngô Trọng Thành	27/03/2009	12C2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
272	Lê Hồng Thanh Việt	16/09/2009	12C2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
273	Nguyễn Chí Thiện	01/04/2009	12C2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
274	Võ Văn Vương	23/09/2009	12C2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
275	Đặng Tiến Học	01/06/2009	12C2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
276	Nguyễn Duy Thông	15/03/2009	12C2	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
277	Nguyễn Văn An	15/08/2009	12C3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
278	Nguyễn Thị Kim Ảnh	30/12/2009	12C3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
279	Lê Thiên Kiều Ngọc Diệp	25/03/2009	12C3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
280	Trần Quang Bình	04/11/2008	12C3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
281	Huỳnh Tiến Đạt	18/11/2009	12C3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Lớp	Miễn học phí (tỷ lệ%)	Đối tượng miễn học phí	Ghi chú
282	Nguyễn Thành Đạt	18/10/2009	12C3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
283	Nguyễn Cao Bảo Hân	24/10/2009	12C3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
284	Dương Văn Thanh Hà	11/02/2009	12C3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
285	Nguyễn Hoàng Bảo Hân	05/09/2009	12C3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
286	Nguyễn Trung Hiếu	09/10/2009	12C3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
287	Nguyễn Huy Hoàng	25/10/2009	12C3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
288	Nguyễn Lê Xuân Khánh Hoàng	26/11/2009	12C3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
289	Hoàng Lê Ngọc Huy	17/04/2009	12C3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
290	Huỳnh Lê Gia Huy	12/12/2009	12C3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
291	Nguyễn Quốc Huy	14/01/2009	12C3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
292	Nguyễn Thị Thu Hường	24/10/2009	12C3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
293	Nguyễn Khánh	18/05/2009	12C3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
294	Lê Gia Kiệt	09/02/2009	12C3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
295	Nguyễn Hoàng Trúc Linh	23/02/2009	12C3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
296	Nguyễn Lê Mai	05/02/2009	12C3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
297	Lê Hoàng Nam	20/08/2009	12C3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
298	Huỳnh Đăng Bảo Nguyên	02/03/2009	12C3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
299	Phan Nguyễn Hòa Như	23/11/2009	12C3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
300	Nguyễn Minh Quang	27/01/2009	12C3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
301	Nguyễn Hoàng Sinh	13/09/2009	12C3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
302	Từ Đức Thắng	28/01/2009	12C3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
303	Nguyễn Chí Thiện	11/08/2009	12C3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
304	Khổng Hồ Xuân Tiến	13/07/2009	12C3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
305	Phạm Minh Tiến	03/02/2009	12C3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
306	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	20/11/2009	12C3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
307	Nguyễn Ngọc Thanh Trúc	01/05/2008	12C3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
308	Nguyễn Lê Minh Anh	08/02/2009	12C3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
309	Võ Tuấn Anh	25/05/2009	12C3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
310	Trần Công Danh	03/07/2009	12C3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Lớp	Miễn học phí (tỷ lệ%)	Đối tượng miễn học phí	Ghi chú
311	Hoàng Phi Hồng	17/11/2009	12C3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
312	Nguyễn Huy	02/01/2008	12C3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
313	Nguyễn Ngô Tấn Huy	16/02/2009	12C3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
314	Huỳnh Lê Tuấn Khải	03/08/2009	12C3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
315	Võ Gia Kiên	05/01/2009	12C3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
316	Nguyễn Anh Kim	05/03/2009	12C3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
317	Trần Hoàng Bình Minh	23/05/2009	12C3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
318	Nguyễn Hoàng Nam	29/07/2009	12C3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
319	Lê Vương Bảo Ngọc	19/11/2009	12C3	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
320	Quách Phú An	08/04/2009	12C4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
321	Hồ Gia Bảo	29/09/2009	12C4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
322	Nguyễn Tiến Dũng	03/05/2009	12C4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
323	Trần Huỳnh Kim Hiền	17/02/2008	12C4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
324	Lê Minh Huy	10/11/2009	12C4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
325	Nguyễn Hoàng Huy	05/09/2009	12C4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
326	Võ Lê Ngọc Hương	14/06/2009	12C4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
327	Trần Đức Khiêm	07/09/2009	12C4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
328	Nguyễn Hoàng Duy Khôi	08/05/2009	12C4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
329	Dương Tấn Kiệt	21/09/2009	12C4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
330	Nguyễn Tuấn Kiệt	29/10/2009	12C4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
331	Phan Văn Minh	21/10/2009	12C4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
332	Đặng Vĩnh Nguyên	06/11/2008	12C4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
333	Đặng Minh Nghĩa	18/02/2009	12C4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
334	Nguyễn Hồ Thảo Nguyên	25/06/2009	12C4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
335	Võ Hữu Nhất Phong	31/08/2009	12C4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
336	Nguyễn Võ Hạnh Phúc	30/08/2009	12C4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
337	Trần Nguyễn Kỳ Phương	13/10/2009	12C4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
338	Phùng Nhật Quang	08/06/2009	12C4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
339	Lâm Hoàng Quý	25/08/2009	12C4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Lớp	Miễn học phí (tỷ lệ%)	Đối tượng miễn học phí	Ghi chú
340	Nguyễn Trung Tài	30/10/2009	12C4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
341	Nguyễn Ngọc Anh Thi	06/09/2009	12C4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
342	Nguyễn Ngọc Xuân Thùy	31/07/2009	12C4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
343	Nguyễn Ngọc Thủy Tiên	13/11/2009	12C4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
344	Lê Hoàng Anh Tiến	05/01/2009	12C4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
345	Tăng Nguyễn Hoàng Tiến	14/10/2009	12C4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
346	Kiều Nguyễn Huyền Yến Trâm	11/11/2009	12C4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
347	Phạm Hà Ngọc Trân	03/08/2009	12C4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
348	Trương Anh Tuấn	12/09/2009	12C4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
349	Phan Văn Tổ Uyên	19/06/2009	12C4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
350	Nguyễn Ngọc Vina	30/04/2009	12C4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
351	Nguyễn Trần Quang Vinh	13/02/2009	12C4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
352	Ngô Nhật Vy	15/07/2009	12C4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
353	Nguyễn Mạnh Thắng	17/06/2009	12C4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
354	Ngô Duy Thiện	21/12/2008	12C4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
355	Ngô Minh Thư	31/12/2009	12C4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
356	Đoàn Quốc Tiến	18/08/2009	12C4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
357	Nguyễn Hữu Tiến	12/09/2009	12C4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
358	Lê Huỳnh Bảo Trân	28/10/2009	12C4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
359	Nguyễn Huỳnh Như Ý	04/07/2009	12C4	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
360	Nguyễn Hoài Kim Anh	29/03/2009	12C5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
361	Nguyễn Kim Anh	20/02/2009	12C5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
362	Trịnh Quỳnh Anh	06/09/2009	12C5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
363	Đỗ Hoàng Bảo Chi	04/11/2008	12C5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
364	Phạm Hà Chi	13/07/2009	12C5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
365	Trần Mỹ Chi	12/11/2009	12C5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
366	Lã Quốc Cường	21/04/2009	12C5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
367	Huỳnh Tuấn Duy	21/09/2009	12C5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
368	Đồng Minh Hà	02/09/2009	12C5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Lớp	Miễn học phí (tỷ lệ%)	Đối tượng miễn học phí	Ghi chú
369	Đặng Thị Hồng Hạnh	10/01/2009	12C5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
370	Lê Trần Thanh Hân	21/12/2009	12C5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
371	Nguyễn Thị Hồng Huệ	02/08/2009	12C5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
372	Nguyễn Phi Hùng	02/04/2007	12C5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
373	Nguyễn Đăng Khôi	30/08/2009	12C5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
374	Trần Thái Ngọc Linh	19/10/2009	12C5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
375	Cao Lưu Trà My	12/03/2009	12C5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
376	Nguyễn Thị Kim Nghi	14/09/2009	12C5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
377	Đào Quỳnh Như	05/12/2009	12C5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
378	Nguyễn Phi Phụng	22/11/2009	12C5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
379	Nguyễn Ngọc Quỳnh	19/10/2009	12C5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
380	Chế Ngọc Quý	23/09/2009	12C5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
381	Huỳnh Công Thành	15/08/2008	12C5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
382	Nguyễn Ngọc Anh Thy	25/03/2009	12C5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
383	Phan Hạ Trang	08/03/2009	12C5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
384	Phạm Thị Thùy Trâm	27/07/2009	12C5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
385	Nguyễn Quốc Trung	29/03/2009	12C5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
386	Thiều Thanh Vinh	18/03/2009	12C5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
387	Lữ Hồi Nguyên	16/06/2009	12C5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
388	Nguyễn Ngọc Nhi	07/04/2008	12C5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
389	Lê Huỳnh Tiến Phát	10/02/2009	12C5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
390	Nguyễn Đỗ Thiên Quý	28/08/2009	12C5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
391	Hà Huy Thắng	26/06/2009	12C5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
392	Vũ Trần Ngọc Thùy	30/05/2008	12C5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
393	Đinh Tấn Tiến	09/02/2007	12C5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
394	Trương Hoàng Bách Tiến	28/10/2008	12C5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
395	Phạm Thị Ngọc Trâm	28/09/2009	12C5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
396	Nguyễn Bảo Trung	03/03/2008	12C5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
397	Nguyễn Thị Ngọc Tuyết	18/07/2009	12C5	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Lớp	Miễn học phí (tỷ lệ%)	Đối tượng miễn học phí	Ghi chú
398	Bùi Võ Cường	16/03/2009	12C6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
399	Nguyễn Văn Quốc Dũng	07/06/2009	12C6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
400	Trần Quốc Dũng	29/08/2009	12C6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
401	Nguyễn Đại Dương	05/04/2009	12C6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
402	Lê Đức Tiến Đạt	24/02/2004	12C6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
403	Nguyễn Huỳnh Minh Đức	24/04/2009	12C6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
404	Lại Thị Ngọc Hải	09/04/2009	12C6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
405	Phạm Công Hậu	19/06/2009	12C6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
406	Nguyễn Hữu Hiếu	25/05/2009	12C6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
407	Nguyễn Văn Hoàng	27/10/2009	12C6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
408	Vũ Xuân Hoàng	17/08/2009	12C6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
409	Nguyễn Quốc Hưng	14/09/2009	12C6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
410	Nguyễn Phúc An Khang	11/04/2009	12C6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
411	Nguyễn Vũ Ngọc Khánh	30/09/2009	12C6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
412	Trần Hưng Hoàng Long	15/01/2009	12C6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
413	Nguyễn Tấn Lợi	02/07/2009	12C6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
414	Thái Gia Minh	09/09/2009	12C6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
415	Lê Bảo Nam	07/07/2009	12C6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
416	Ngô Nhật Nguyên	19/09/2007	12C6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
417	Phạm Trí Nguyên	13/02/2009	12C6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
418	Nguyễn Thành Nhân	18/11/2009	12C6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
419	Nguyễn Tấn Phát	27/10/2009	12C6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
420	Phan Đức Phát	14/10/2009	12C6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
421	Lê Hoàng Gia Phú	25/02/2009	12C6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
422	Lê Tấn Quân	20/09/2009	12C6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
423	Phan Huỳnh Minh Tâm	30/09/2009	12C6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
424	Tạ Minh Thành	12/12/2009	12C6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
425	Nguyễn Việt Thắng	10/11/2009	12C6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
426	Đoàn Ngọc Bảo Thịnh	19/05/2001	12C6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Lớp	Miễn học phí (tỷ lệ%)	Đối tượng miễn học phí	Ghi chú
427	Phạm Nguyễn Nhật Thy	05/06/2009	12C6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
428	Bùi Xuân Tín	12/12/2009	12C6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
429	Trần Minh Toàn	27/04/2009	12C6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
430	Trần Đức Tuấn	09/09/2007	12C6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
431	Võ Thanh Việt	30/11/2009	12C6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
432	Phan Tổng Vinh	12/05/2008	12C6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
433	Phạm Chí Bách	27/01/2009	12C6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
434	Phan Quốc Thái Bình	17/06/1996	12C6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
435	Nguyễn Tấn Hoàng	22/07/2009	12C6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
436	Nguyễn Duy Khánh	10/07/2009	12C6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
437	Nguyễn Thái Lộc	06/07/2009	12C6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
438	Lê Đạt Nguyên	05/10/2009	12C6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
439	Ngô Đình Phú	18/11/2009	12C6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
440	Nguyễn Tấn Tài	11/09/2009	12C6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
441	Nguyễn Hoàng Ngọc Tân Xuân	29/04/2009	12C6	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
442	Trần Đức Bình	27/03/2009	12C7	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
443	Trần Minh Duy	20/10/2009	12C7	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
444	Nguyễn Phi Dũng	24/12/2009	12C7	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
445	Huỳnh Thành Đạt	05/01/2009	12C7	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
446	Châu Kinh Nguyên Giáp	06/01/2008	12C7	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
447	Đoàn Dĩ Khang	06/09/2009	12C7	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
448	Nguyễn Duy Khánh	28/09/2009	12C7	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
449	Huỳnh Tấn Khiêm	06/07/2009	12C7	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
450	Trần Hoàng Anh Khoa	06/04/2009	12C7	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
451	Lê Quang Kiệt	07/06/2009	12C7	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
452	Ngô Tấn Thành Nam	30/07/2009	12C7	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
453	Nguyễn Gia Quý	21/02/2009	12C7	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
454	Mai Xuân Sang	04/09/2009	12C7	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
455	Trần Minh Tân	19/02/2009	12C7	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Lớp	Miễn học phí (tỷ lệ%)	Đối tượng miễn học phí	Ghi chú
456	Hồ Khương Tuấn Thanh	02/12/2008	12C7	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
457	Nguyễn Lê Quốc Thái	04/07/2009	12C7	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
458	Lưu Đình Thảo	27/11/2009	12C7	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
459	Lê Xuân Trường	16/05/2008	12C7	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
460	Nguyễn Phi Trường	04/04/2009	12C7	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
461	Nguyễn Huỳnh Anh Tuấn	26/01/2009	12C7	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
462	Trần Mạnh Tuấn	11/08/2009	12C7	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
463	Nguyễn Văn Tú	07/01/2009	12C7	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
464	Lương Cao Quốc Việt	31/12/2008	12C7	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
465	Nguyễn Khánh Duy	01/01/2009	12C7	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
466	Nguyễn Thành Đạt	02/03/2009	12C7	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
467	Lê Khánh Đăng	19/09/2009	12C7	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
468	Cao Xuân Khánh	16/01/2009	12C7	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
469	Lê Quốc Khánh	02/09/2009	12C7	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
470	Cao Hoàng Long	23/02/2009	12C7	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
471	Đặng Thế Nghĩa	25/08/2009	12C7	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
472	Võ Hoàng Phong	14/10/2009	12C7	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
473	Nguyễn Đình Phúc	30/01/2009	12C7	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
474	Nguyễn Đình Thiên Phúc	18/09/2009	12C7	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
475	Nguyễn Duy Thiện	05/08/2008	12C7	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
476	Lê Minh Thuận	28/08/2009	12C7	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
477	Phan Quốc Tuấn	14/01/2009	12C7	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
478	Cao Trần Thanh Vinh	12/01/2008	12C7	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
479	Nguyễn Bảo Minh Anh	03/11/2009	12C8	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
480	Điêu Nhật Hân Di	17/07/2009	12C8	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
481	Lê Hoàng Thanh Hiền	07/10/2009	12C8	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
482	Đặng Mai Huyền	16/01/2009	12C8	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
483	Phạm Duy Hưng	05/08/2007	12C8	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
484	Nguyễn Đăng Khôi	01/11/2008	12C8	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Lớp	Miễn học phí (tỷ lệ%)	Đối tượng miễn học phí	Ghi chú
485	Nguyễn Gia Kiên	15/10/2009	12C8	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
486	Huỳnh Thị Hải My	06/12/2009	12C8	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
487	Trần Thị Trà My	07/04/2009	12C8	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
488	Võ Trương Mai Xuân Nguyệt	07/11/2009	12C8	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
489	Nguyễn Hoàng Hạ Nhi	14/06/2009	12C8	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
490	Phạm Yến Nhi	30/03/2009	12C8	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
491	Võ Phạm Quỳnh Như	24/07/2009	12C8	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
492	Bùi Thy Kiều Oanh	24/03/2009	12C8	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
493	Hoàng Ngọc Thái	21/08/2005	12C8	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
494	Nguyễn Đào Thanh Thuận	08/10/2009	12C8	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
495	Huỳnh Thị Minh Thư	11/07/2009	12C8	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
496	Lương Thị Thu Trang	16/02/2009	12C8	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
497	Mai Bảo Trân	30/03/2009	12C8	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
498	Nguyễn Huỳnh Bảo Trân	18/04/2009	12C8	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
499	Nguyễn Nhật Hải Triều	08/04/2009	12C8	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
500	Nguyễn Thị Tuyết Trinh	19/10/2009	12C8	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
501	Phan Nguyễn Bảo Uyên	08/10/2009	12C8	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
502	Đỗ Thị Tường Vy	31/12/2009	12C8	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
503	Nguyễn Hà Bích Vy	09/08/2009	12C8	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
504	Hồng Hương Xuân	27/11/2009	12C8	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
505	Lê Thị Tường An	09/11/2009	12C9	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
506	Đỗ Nhật Tuệ Anh	19/12/2009	12C9	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
507	Nguyễn Thị Phương Anh	05/01/2009	12C9	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
508	Nguyễn Trần Tuấn Anh	23/08/2009	12C9	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
509	Đỗ Thị Ngọc Ánh	01/08/2009	12C9	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
510	Huỳnh Ngọc Minh Châu	09/12/2009	12C9	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
511	Lê Nhật Mỹ Duyên	25/10/2009	12C9	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
512	Nguyễn Châu Trang Đài	11/05/2009	12C9	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
513	Phan Thị Thu Hà	25/01/2009	12C9	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Lớp	Miễn học phí (tỷ lệ%)	Đối tượng miễn học phí	Ghi chú
514	Trần Ngọc Bảo Hân	27/05/2009	12C9	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
515	Nguyễn Lê Kiều Hoa	13/11/2009	12C9	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
516	Nguyễn Thanh Lâm	20/10/2009	12C9	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
517	Nguyễn Thị Kiều Linh	15/10/2009	12C9	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
518	Nguyễn Hoài Khánh Ly	06/04/2009	12C9	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
519	Nguyễn Hoàng Nam	23/11/2009	12C9	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
520	Nguyễn Phạm Khánh Ngân	22/02/2009	12C9	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
521	Nguyễn Thanh Ngân	13/07/2009	12C9	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
522	Lê Như Nguyên	05/01/2009	12C9	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
523	Trần Vinh Nhân	15/04/2009	12C9	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
524	Hoàng Thị Yến Nhi	09/04/2009	12C9	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
525	Trương Thái Xuân Nhi	17/07/2008	12C9	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
526	Nguyễn Bảo Nguyên Phương	26/11/2008	12C9	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
527	Huỳnh Ngọc Bảo Tâm	04/11/2009	12C9	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
528	Trần Ngọc Bảo Thi	18/08/2009	12C9	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
529	Hoàng Nguyễn Anh Thư	15/01/2009	12C9	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
530	Hồ Nguyễn Thảo Trang	21/06/2009	12C9	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
531	Vũ Trần Thu Trang	20/05/2009	12C9	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
532	Nguyễn Thị Bích Trâm	05/04/2009	12C9	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
533	Nguyễn Bảo Trân	05/07/2008	12C9	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
534	Nguyễn Thị Huyền Trân	25/11/2009	12C9	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
535	Nguyễn Ngọc Phương Trinh	26/12/2009	12C9	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
536	Nguyễn Ngọc Thanh Trúc	17/04/2009	12C9	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
537	Võ Anh Tuấn	16/12/2009	12C9	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
538	Đỗ Ngọc Uyên	27/05/2009	12C9	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
539	Từ Đỗ Khánh Uyên	16/11/2009	12C9	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	
540	Nguyễn Hồng Phú	29/09/1997	12C9	100	HV học chương trình GDTX cấp THPT	

Danh sách này có **540** HV